

A. NỘI DUNG

I. PHẦN TIẾNG VIỆT

1. Hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ
2. Văn bản

II. PHẦN ĐỌC VĂN

1. *Truyện An Dương Vương và Mị Châu- Trọng Thủy*
2. *Uy- lit- xơ trở về* (Trích *Ô- đi- xê*, sử thi Hi Lạp)
3. *Tám Cám*.

III. PHẦN LÀM VĂN

Văn bản tự sự

B. CẤU TRÚC ĐỀ THI VÀ MA TRẬN ĐỀ

I. Cấu trúc đề thi :

Câu 1. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Cho ngữ liệu văn bản nghệ thuật (1 bài thơ hoặc 1 đoạn thơ ngắn) và trả lời 4 câu hỏi theo 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao.

Câu 2. Làm văn (7,0 điểm)

- Viết bài văn tự sự có có chuyển đổi ngôi kể, sử dụng **yếu tố** miêu tả, biểu cảm, sáng tạo dựa trên các văn bản phân đọc văn.
- Nếu là văn bản dài chỉ yêu cầu kể lại 1 đoạn
- Không ra đề kể sáng tạo hoàn toàn

II. Ma trận đề

Nội dung	Mức độ cần đạt			Tổng số
	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
I. Đọc hiểu Văn bản nghệ thuật (thơ)	Thể thơ/ phương thức biểu đạt/ phong cách ngôn	Đề tài, chủ đề/ hiệu quả, ý nghĩa của biện pháp tu	- Nhận xét/ đánh giá về tư tưởng/ quan điểm/ tình cảm/ thái	

	ngữ/ biện pháp tu từ/ thông tin, ... nổi bật	từ, ý nghĩa từ ngữ, hình ảnh, câu văn đặc sắc ... trong văn bản.	độ của tác giả, về một giá trị nội dung/ nghệ thuật của văn bản. - Rút ra bài học về tư tưởng/ nhận thức.	
Số câu	1	1	2	4
Số điểm (tỉ lệ)	0,5(5%)	1,0 (10%)	1,5 (15%)	3,0(30%)
II. Làm văn			Viết bài văn tự sự có sử dụng yếu tố miêu tả, biểu cảm, sáng tạo dựa trên 1 văn bản tự sự dân gian trong chương trình Ngữ văn lớp 10	
Số câu			1	1
Số điểm (tỉ lệ)			7,0 (70%)	7,0 (70%)
Tổng số câu	1	1	3	5
Tổng số điểm (tỉ lệ)	0,5(5%)	1,0(10%)	8,5(85%)	10 (100%)